

Phẩm 10: THƯỜNG - VÔ THƯỜNG

Bấy giờ, trong đại chúng có Bồ-tát tên Quán Kiến Vô Thường đứng dậy, trịch bày vai phải, gối phải quỳ sát đất, chấp tay thưa Phật:

–Lành thay! Lành thay! Bạch Thế Tôn! Xin Thế Tôn hãy mau giảng nói nghĩa này. Chánh pháp của chư Phật không thể nghĩ bàn. La-hán, Phật-bích-chi không thể nào theo kịp. Vốn nó không có chân tánh, không thể cùng tận. Như Lai hiện thân ra một vào một, biến hóa đủ cách, khi làm nát thân xá-lợi, hoặc giữ toàn thân xá-lợi, hoặc ẩn mất không hiện, hoặc lưu hành khắp trong thế gian, hoặc hiện cảnh giới một Đức Phật, hoặc hiện ở rất nhiều cảnh giới chư Phật, thân thông biến hóa, đạo lực tự tại, kỳ lạ đặc biệt như cõi hư không. Thường cũng là vô thường, vô thường cũng vô thường. Trụ cũng vô trụ, vô trụ cũng vô trụ. Biến đổi chẳng phải một. Nguyên muôn nghe Như Lai giảng nói về nghĩa thường, vô thường. Như ngày nay con ở trong cửu địa là thường hay vô thường?

Khi ấy, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Quán Kiến Vô Thường:

–Nay Ta hỏi ông, ông hãy đem tánh chân thật để trả lời cho Ta.

Thế nào, này Tộc tánh tử! Sắc là thường phải không?

Trả lời:

–Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

–Sắc là vô thường phải

không? Trả lời:

–Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

–Sắc chẳng phải thường, chẳng phải vô thường phải không?

Trả lời:

–Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

-
- Thế nào, này Tộc tánh tử! Sắc là hữu dư phải không? Trả lời:
– Thưa không.
Đức Thế Tôn
hỏi:
– Sắc là vô dư phải không? Trả lời:
– Thưa không.
Đức Thế Tôn
hỏi:
– Sắc là hữu dư, vô dư phải không?
Trả lời:
– Thưa không.
Đức Thế Tôn
hỏi:
– Sắc chẳng phải hữu dư, chẳng phải vô dư phải không?
Trả lời:
– Thưa không.
Đức Phật
dạy:
– Tộc tánh tử! Thọ, tưởng, hành, thức là thường phải không?
Trả lời:
– Thưa không.
Đức Thế Tôn
hỏi:
– Thọ, tưởng, hành, thức là vô thường phải không?
Trả lời:
– Thưa không.
Đức Thế Tôn
hỏi:
– Thọ, tưởng, hành, thức là thường, là vô thường phải không?
Trả lời:
– Thưa không.
Đức Thế Tôn
hỏi:
– Thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải thường, chẳng phải vô thường
phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Đức Thế Tôn hỏi:

– Thọ, tưởng, hành, thức là hữu dư phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

– Thọ, tưởng, hành, thức là vô dư phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

– Thọ, tưởng, hành, thức là hữu dư, vô dư phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

– Thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải hữu dư, chẳng phải vô dư phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Phật hỏi Bồ-tát Quán Kiến Vô Thường:

– Niết-bàn là tịnh phải

không? Trả lời:

– Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

– Niết-bàn là bất tịnh phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Đức Thế Tôn

hỏi:

– Niết-bàn là tịnh, bất tịnh phải không?

Trả lời:

– Thưa không.

Phật bảo Bồ-tát Quán Kiến Vô Thường:

–Thật tánh của Niết-bàn thật sự trụ ở chỗ nào?

Trả lời:

–Trụ mà không có chỗ trụ.

Phật hỏi:

–Phi hữu chúng sinh, phi vô chúng sinh phải không?

Trả lời:

–Thưa
không. Phật
dạy:

–Duyên vị đoạn từ năm tự tánh cho đến ba mươi bảy phẩm,
không, vô tướng, vô nguyên.

Duyên vị đoạn không lìa, chẳng phải không lìa, không sinh chẳng phải
không sinh, cho nên trụ mà không có chỗ trụ.

Vì sao? Vì tánh tự nhiên là không. Đây không, kia không, trong
không, ngoài không, Niết-bàn không, Như Lai xuất hiện nơi đời năm
trước không thấy có sinh diệt chấp đoạn, không thấy có định có loạn,
không thấy trì giới phạm giới, không thấy có nhẫn có sân, không thấy
tinh tấn biếng trễ, không thấy có phiền não định tâm, không thấy có
ngu si trí tuệ, không thấy có ý thức tư tưởng, không thấy đạo – tục - Ba-
la-mật, không thấy cõi Phật thanh tịnh, không thấy tịnh tu đạo tràng,
không thấy có chúng sinh đoạn cấu. Đó gọi là Bồ-tát trụ mà không có
chỗ trụ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Phạm hạnh tâm
thanh tịnh Phá trừ cảnh
giới ma*

*Sức nhẫn đạo vô
thượng Yên định không
nghĩ bàn. Ta từ vô số kiếp
Luôn trụ không chỗ
trụ Một lòng nhập không
tuệ*

*Thân trang nghiêm các
tướng. Dương lai Tộc tánh tử
Và những người*

*hiện tại Sẽ trụ không
chỗ trụ*

*Hiểu tánh thường vô
thường. Các trần các
chướng ngại Hoại nghiệp
thiện của Ta Rửa sạch hết
trần cấu*

Như vàng không tỳ vết.

Tuệ là tướng thế
gian Hướng dẫn người
mắt mù Khiến cho
người ngu si Hiểu rõ
pháp chân như. Đạo
nhân duyên vô vi
Thông đạt sáu thân
thông Kho đại pháp vô
tận

Ban bố người
thấp kém. Thích tho
ba giải thoát Ba đời
không chấp trước
Hiện tại tất cả pháp

Hết cầu, nhập
định Phật. Đại tuệ
quang Như Lai Đoạn trừ
pháp nghi ngờ Tướng si
trong lặng tĩnh Hiểu đạo
không, vô thường. Bao
nhiều người cho thường
Dính chặt trong sinh tử
Không lìa pháp hữu vi

Bị phiền não
trói buộc. Pháp sáu
độ ba tuệ Châu báu
và vợ con

Dứt ái không
thương tiếc Xuất gia đạt
thành đạo. Người có
niệm thiện, ác Nhũng
hạng sơ, trung, hạ
Luân chuyển trong

*năm đường Tánh sinh diệt
không thật.*

*Khổ vốn vô lượng số
Đời đời không
dừng nghỉ Trống pháp
vang ngàn cõi Chấn
động cảnh giới ma.
Loài quần sinh các
người Nương tựa sáu
thần thông Thân tùy
theo tâm niệm*

*Đến chớp không
chướng ngại. Năm tháng
tu đạo hạnh Ngày đêm
không trái thời Chúa
đức như Tu-di*

*Thành tựu chứng
quả Phật. Sinh diệt như
huyền hóa Cũng như
bóng trong gương Thọ
nhập ba mươi sáu*

*Nhập định mới thành
tựu đạo. Tánh chân thật
Như Lai*

*Không nhem không
chấp trước Hành từ vượt bảy
đô*

*Các báu
tự anh lạc. Ba
mươi hai ức kiết*

*Trói buộc
không thể mở Cốt
dùng kiém trí tuệ*

*Chặt đứt không còn
gì. Lại lấy tám giải
thoát Như vị pháp
cam lồ*

*Để kẻ khát ái kia
Sung mãn không
còn nghĩ. Xưa Ta chưa
thành thiền Luôn ở
trong ngu si*

*Kết chặt bốn
điên đảo Cầu giải
thoát khó được.
Nhập bốn vô ngại
thiền Tự tại không sơ
sệt*

*Định tâm ý
vững chắc Tận dời
không tái sinh.*

Khi Đức Thế Tôn nói kệ xong, có tám mươi bốn ức chúng sinh phát tâm cầu đạo quả Chánh chân vô thượng, đối với tín hành không thoái chuyển.

